|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN GIA LÂM  **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ**  Số: /KH-THCS TTTQ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Trâu Quỳ, ngày tháng 9 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022**

*Căn cứ hướng dẫn số 196/GD&ĐT ngày 1/09/2021 của Phòng GD&ĐT huyện Gia Lâm về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 cấp THCS;*

*Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2021, trường THCS TT Trâu Quỳ xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 như sau:*

**A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**I. QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP, SỐ CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN:**

**1. Quy mô trường lớp:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tổng số lớp: 27  Trong đó: | Tổng số học sinh: 1228 | Nữ:559 | Dân tộc:15 |
| Khối 6: 06  Khối 7: 07  Khối 8: 07  Khối 9: 07 | 284  307  326  311 | 118 148  149  144 | 6  2  7 |

- Đối tượng chính sách: 04

Trong đó:

+ Con thương binh, bệnh binh: 1

+ Hộ nghèo: 0

+ Khuyết tật :03

- Học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác: 08

**2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị:**

- Tổng số phòng học: 27.

- Các phòng chức năng 06: 01 phòng Ngoại ngữ - 01 phòngTin học; 01 Phòng Thư viện; 01 phòng Vật lý, 01 phòng Hóa học, 01 phòng Công nghệ , 01Phòng Đồ dùng;

Khu Hiệu bộ: Phòng Hội đồng, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Kế toán -Văn phòng .

Các phòng chuyên biệt: Y tế, Đoàn đội, Truyền thống, Bảo vệ, Kho vv....

Khu Vệ sinh, Khu giáo dục thể chất, Nhà thể chất, Nhà xe vv...

Đến nay tất cả các lớp học đều đã có đủ bàn ghế, chỗ ngồi của học sinh, trang thiết bị điện, ánh sáng, các trang thiết bị dạy học từ tối thiểu. Các phòng bộ môn đang trong giai đoạn hoàn thiện và trang cấp thiết bị ( do ảnh hưởng của dịch bệnh nên bị chậm so với tiến độ), tuy nhiên về cơ bản nhà trường đảm bảo điều kiện tốt cho việc dạy và học ở tất cả các lớp.

**3. Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên**

- Số Đảng viên: 28 - Tỷ lệ: 56.0 % CBGVNV trong biên chế và lao động hợp đồng.

- Tổng số CBGVNV nhà trường hiện nay gồm 63. Trong đó:

BGH: 2; Giáo viên: 51. (BC: 43- Hợp đồng thỉnh giảng: 8); Nhân viên: 4; Bảo vệ: 4; Lao công: 02

- Trình độ đội ngũ GV+TPT: Tổng 51; Thạc sỹ 5/51= 9.8%;

ĐH:43/51= 84% ; CĐ: 7/51=13,7%

\* Đánh giá chung: Đội ngũ giáo viên trong biên chế và hợp đồng lao động còn thiếu (Thiếu giáo viên Tiếng Anh , Công nghệ ). Nhà trường đã chủ động hợp đồng thỉnh giảng với 1 số giáo viên đảm bảo đủ cơ cấu và chất lượng giáo viên cho các môn học.

**II. THUẬN LỢI - KHÓ KHĂN.**

**1. Thuận lợi:**

- Thuận lợi:

- Tập thể CBGVNV đoàn kết, có ý thức tự học, tự bồi dưỡng, có tinh thần trách nhiệm, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Chất lượng đội ngũ đảm bảo về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Tỷ lệ giáo viên nhiều kinh nghiệm, giáo viên có trình độ trên chuẩn cao, nhiều giáo viên đạt danh hiệu GV giỏi cấp huyện và thành phố.

- Chi bộ Đảng trong sạch vững mạnh với 28 đảng viên là những cán bộ, giáo viên gương mẫu, có trình độ chuyên môn tốt, ý thức trách nhiệm cao là nòng cốt lãnh đạo mọi hoạt động của nhà trường

- Hoạt động của BCH công đoàn nhà trường tốt, xây dựng được khối đoàn kết thống nhất, phối hợp có hiệu quả với công tác chuyên môn.

- Ban Giám Hiệu có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết, gắn bó với trường lớp, tích cực chủ động, quan tâm tới đội ngũ, có sự thống nhất chặt chẽ trong công tác chỉ đạo, quản lý.

- CMHS quan tâm tới việc học tập và rèn luyện của con và phối hợp tốt với GVCN, GVBM và các CBGVNV nhà trường trong công tác giáo dục. Ban Đại diện cha mẹ học sinh lớp, trường hoạt động tốt, có hiệu quả, quan tâm chăm lo tới mọi hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Nề nếp, kỷ cương, ý thức, tác phong của học sinh có tiến bộ rõ rệt qua từng năm học.

- Trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, sự động viên của nhân dân trên địa bàn và của các cấp, các ngành.

**2. Khó khăn:**

- Về đội ngũ: Năm học 2021-2022 đội ngũ giáo viên nhà trường có biến động về sức khỏe ( một vài giáo viên cần chữa bệnh dài ngày ) nên phần nào ảnh hưởng đến việc phân công chuyên môn của nhà trường, ảnh hưởng đến tâm lý và chất lượng công việc của cá nhân giáo viên. Một số giáo viên trẻ về tuổi nghề nên còn thếu kinh nghiệm trong giảng dạy và xử lý tình hướng sư phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục. Về nhân viên thư viện nhà trường còn thiếu, Gv kiêm nhiệm công tác thư viện nên đôi lúc gặp khó khăn về các công tác nghiệp vụ thư viện.

- Về CSVC nhà trường đã và đang được đầu tư tu sửa và xây thêm một số phòng học tuy nhiên trong bối cảnh TT Trâu Quỳ đang trong quá trình đô thị hóa nhanh dẫn tới học sinh tăng nhanh, nhà trường vẫn còn thiếu nhiều phòng chức năng, phòng học bộ môn để đáp ứng đủ chuẩn theo thông tư 18 về kỉnh định chất lường giáo dục và công nhận lại chuẩn.

**III. KẾT QUẢ NĂM HỌC 2020-2021:**

**1. Công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ:**

Công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng được nhà trường chủ động và đội ngũ giáo viên tích cực tham gia: Năm học có nhiều điều đặc biệt, biến động do dịch bệnh Covid-19, việc dạy và học và ôn tập trực tuyến được triển khai một cách chủ động và hiệu quả. Đồng thời nhà trường tích cực triển khai bồi dưỡng, hướng dẫn đội ngũ nghiên cứu, học tập sử dụng các phương tiện, công cụ, phần mềm Olm.vn (Online Math), phần mềm Quizziz, Google classroom, Zoom và Hà Nội Study, ... để làm chủ và thực hiện dạy học trực tuyến, kiểm tra trực tuyến một cách bài bản và thu được kết quả tương đối khả quan.

Năm học 2020-2021 nhà trường có 3 GV tham dự thi và đạt GVG cấp huyện trong đó cô giáo Nguyễn Thị Nhung đạt giải Ba cấp huyện. Cô giáo Nguyễn Thị Hằng vinh dự được chọn thi GVG cấp Thành phố và đạt giải Nhì bộ môn Tiếng Anh. Kết quả này tiếp tục khẳng định chiến lược bồi dưỡng chuyên sâu đội ngũ GV và tiếp tục thành tích 6 năm liền nhà trường có giáo viên dự thi GVG cấp Thành phố.

**2. Công tác giáo dục toàn diện (so với năm học 2019-2020):**

- Kết quả giáo dục văn hóa:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm học | Giỏi | Khá | Trung bình | Yếu | Kém |
| 2019-2020 | 43.85 | 32.57 | 20.44 | 3.14 | 0 |
| 2020-2021 | 44,84 | 36,17 | 17,1 | 1,88 | 0 |

- Kết quả giáo dục đạo đức:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm học | Tốt | Khá | Trung bình | Yếu |
| 2019-2020 | 92.03 | 7.72 | 0.25 | 0 |
| 2020-2021 | 94,11 | 5,48 | 0,25 | 0,16 |

- Phong trào HSG:

Năm học 2020-2021 diễn ra trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 làm ảnh hưởng nhiều tới việc dạy và học nói chung, công tác bồi dưỡng HSG nói riêng.Tuy nhiên, bằng nhiều giải pháp tích cực ngay từ đầu năm học cũng như ngay trong những ngày học sinh ở nhà vì dịch bệnh nên về chất lượng HSG của trường vẫn đảm bảo, phong trào HSG của nhà trường vẫn tiếp tục đạt những kết quả tốt. Cụ thể**:**

**- Học sinh giỏi cấp huyện, cấp thành phố**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm học | Cấp huyện | | | | Cấp Thành phố | | | |
| Giải nhất | Giải nhì | Giải ba | Giải KK | Giải nhất | Giải nhì | Giải ba | Giải KK |
| 2019-2020 | 4 | 1 | 8 | 11 |  | 2 | 5 | 6 |
| 2020-2021 | 4 | 3 | 8 | 16 |  | 2 | 2 | 4 |

**- Các cuộc thi, các phong trào HSG khác:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Thành tích các phong trào | Năm học 2019-2020 | Năm học 2020-2021 |
|  | Olympic các môn văn hóa lớp 8 | 5 Giải nhất, 6 giải nhì, 8 giải 3 và 11 giải KK. | 2 Giải nhất, 5 giải nhì, 7 giải Ba và 8 giải KK. |

Ngoài các cuộc thi chính thức trên, Năm học 2020-2021 tiếp tục thực hiện chủ trương chung Bộ GD&ĐT, Sở GD &ĐT giảm nhiều cuộc thi nhất là các cuộc thi cấp Quốc gia với học sinh THCS nhưng xác định các kì thi đó là sân chơi bổ ích cho học sinh nên nhà trường vẫn động viên và tạo điều kiện cho các em tham gia nhiều cuộc thi – là cầu nối cho học sinh và cha mẹ học sinh tiếp cận với accs kì thi có yếu tố quốc tế với kết quả:

02 HCĐ ( Violympic TA + Toán AIMO ) và 03 giải KK ( Violympic TA) :

- Hội khỏe Phù Đổng: nhà trường có 02 HCĐ cấp thành phố môn Bóng đá và cầu lông.Kết quả HKPĐ cấp huyện đạt 10 giải nhất 9 giải nhì 10 giải 3 .

- Chất lượng thi tuyển sinh THPT:

+ Điểm TB môn: Ngữ Văn: 6,8 ; Toán: 7.2; Anh: 7.7; Sử : 7,62

+ Tỷ lệ đỗ THPT công lập: 89.07% ( xếp thứ 2 trong huyện )

**3. Các hoạt động đổi mới, nổi bật khác:**

***- Công tác thư viện:***

Với mục tiêu tiếp tục xây dựng “Thư viện thân thiện”, trong năm học 2019-2020 thư viện nhà trường đã tích cực hoạt động với nhiều nội dung và hình thức phong phú như:

Tuyên truyền, giới thiệu sách đều đặn hàng tháng tại sân trường;

Phát động phong trào “Góp một cuốn sách nhỏ, đọc ngàn cuốn sách hay”, kết quả đã quyên góp được trên 500 cuốn sách bổ sung vào kho sách dành cho thiếu nhi trong thư viện;

Trong năm học thời gian nghỉ dịch bệnh kéo dài hoặc tránh hoạt động tập trung đông người nên gặp nhiều khó khăn trong việc tuyên truyền giới thiệu sách theo chủ đề thường kỳ hàng tháng. Thư viện đã xây dựng các bài thuyết trình, giới thiệu sách bằng Power Point kết hợp GVCN để tuyên truyền tại lớp học kết hợp vào các giờ chào cờ, sinh hoạt lớp.

***- Hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống và giáo dục hướng nghiệp:*** Trong năm học 2020-2021 nhà trường đã tổ chức nhiều hoạt động phong phú nhằm giáo dục kỹ năng sống, và giáo dục hướng nghiệp cho học sinh:

Hoạt động trải nghiệm sáng tạo cũng được nhà trường xác định là phương pháp hữu hiệu nhất để rèn luyện những kĩ năng mềm cho học sinh. Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch ngoại hóa với 12 hoạt động xuyên suốt năm học. Trong học kì I, nhà trường đã thực hiện được 05 hoạt động trải nghiệm như “Đón rằm Trung Thu”, ngoại khóa diễn đàn chủ đề “Tri ân”, “Tuyên truyền phòng chống HIV –AIDS”, “Chào đón Giáng sinh”, Các hoạt động trải nghiệm đã là những công việc thường niên của nhà trường nên các em học sinh đã dần hình thành được các kĩ năng mềm cần thiết như kĩ năng giải quyết vấn đề, kĩ năng hợp tác, kĩ năng làm việc nhóm. Do tình hình dịch bệnh nên một số hoạt động của nhà trường sẽ được tiếp tục thực hiện trong năm học sau.

Nhà trường đã phối kết hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của huyện và địa phương tổ chức các chuyên đề lớn nhằm giáo dục đạo đức lối sống cho HS: Chuyên đề An toàn Giao thông (Phối hợp với công ty Honda Việt Nam tổ chức sân chơi tìm hiểu về luật giao thông đường bộ, học cách tham gia giao thông đúng luật và an toàn thông; Phối hợp với hội Phụ nữ và Chữ thập đỏ thị trấn Trâu Quỳ tổ chức 02 Chuyên đề cho học sinh nhà trường: Chuyên đề giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên, Chuyên đề phòng chống tai nạn thương tích và bạo lực học đường.

Hoạt động nổi bật nhất của nhà trường trong năm học 2020-2021 là đẩy mạnh giáo dục STEM trong nhà trường dưới 3 hình thức **dạy học các môn khoa học theo bài học STEM** , các tổ nhóm chuyên môn đã xây dựng kế hoạch giảng dạy với các môn khoa học theo bài học STEM phù hợp với đặc điểm tình hình nhà trường, nội dung bám sát chương trình các môn tích hợp. Trong các tiết dạy, học sinh được trải nghiệm, trực tiếp tham gia vào các hoạt động nhóm, cá nhân để tạo ra các sản phẩm cụ thể gần gũi với đời thường và hiểu hơn được những ứng dụng của kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống.

Với hình thức thứ 2, **hoạt động tải nghiệm STEM** được tổ chức thông qua hình thức câu lạc bộ. Mỗi tháng CLB sinh hoạt một buổi (3 tiết học), lên ý tưởng hoặc hoàn thiện sản phẩm. Kĩ năng hoạt động nhóm, tư duy và hợp tác được phát huy tối đa. Các sản phẩm của học sinh có thể không thành công nhưng các con cũng có những trải nghiệm quý báu, các bài học tự rút ra cho bản thân cho nhóm mình. Có rất nhiều sản phẩm thành công (như chiết xuất tinh dầu bưởi, xả và nước hoa hồng, tạo ra các cây nến theo hình thù yêu thích, Tên lửa nước, đèn ngủ bằng pin điện hóa...)

Hình thức thứ 3: **Tổ chức hoạt động nghiên cứu KHKT** dưới dạng đề tài nghiên cứu. Nhà trường đã lựa chọn ra 01 dự án tiêu biểu tham dự cuộc thi NCKH cấp thành phố dành cho học sinh THCS và THPT năm học 2020 – 2021 và đạt giải Nhì. Dự án 2: “Ứng dụng KHKT vào nuôi giun Quế” của câu lạc bộ khoa học nhà trường do Liên đội làm chủ đề tài.

Từ các hoạt động các em được trực tiếp trải nghiệm, thực hiện đã khơi dậy trong học sinh niềm say mê yêu thích môn học, thích được khám phá và từ đó hứng thú hơn với việc học của mình. Những thành quả bước đầu này có thể chưa thật cao nhưng đó là động lực tạo ngưồn cảm hứng để đội ngũ thày trò nhà trường tiếp tục cố gắng, cống hiến đam mê của mình trong quá trình dạy và học. Và quan trọng hơn cả là sự chuẩn bị sẵn sàng về tâm thế, về kĩ năng để đón nhận và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới..

- **Việc chăm lo CSVC:** Dù rất khó khăn nhưng nhà trường luôn chủ động đầu tư, sửa chữa thường xuyên CSVC các lớp học và trang thiết bị dạy học tạo điều kiện tốt nhất cho dạy và học của thầy và trò cũng như sự an toàn của học sinh. Cùng với dự án tu sửa xây thêm phòng học, nhà trường cũng kết hợp thực hiện dự án chăn sóc cây bóng mát, bồn hoa cây cảnh và khung cảnh sư phạm nhà trường.

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

I. Phát triển quy mô trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

1. *Phát triển quy mô trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học*

a. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, nhà vệ sinh, công trình nước sạch; mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đồng thời chủ động để triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6 (năm học 2021-2022), lớp 7 (năm học 2022-2023). Tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với khối 6,7

b. Tiếp tục bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên thư viện, đưa văn hóa đọc tới học sinh một cách thân thiện và hiệu quả. Đăng ký danh hiệu thư viện đúng thời gian quy định. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan trường học đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường.

c) Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đầu tư nguồn lực, xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường chuẩn quốc gia. Triển khai có hiệu quả việc đánh giá, công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia. Dự kiến, tháng 11/2021 sẽ hoàn thành công tác Kiểm định và CQG.

*2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS*

a) Tiếp tục củng cố kết quả phổ cập giáo dục THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn. Tiếp tục kiện toàn cán bộ quản lý, giáo viên theo dõi phổ cập giáo dục; đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục THCS, sử dụng tốt Hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ và thường xuyên kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

b) Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục.

***3. Tiếp tục triển khai thực hiện “Đề án Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo huyện Gia Lâm giai đoạn 2021-2026, định hướng đến năm 2030”***

Tiếp tục tham mưu, đề xuất UBND huyện đầu tư xây dựng chuyển trường ra vị trí mới để đảm bảo các điều kiện về quy mô, cơ sở vật chất, tạo môi trường giáo dục tốt có chất lượng để thu hút học sinh học tập. Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng giáo viên; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng đồng bộ, hiện đại.

II. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục THCS theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh

Thực hiện đồng thời Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ (gọi tắt là Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 6 và Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT (gọi tắt là Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với các lớp từ lớp 7,8,9.

Tiếp tục bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành trong điều kiện dịch Covid-19 vẫn có diễn biến phức tạp thông qua việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 và Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020, Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-­2022, Công văn số 2786/SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện giáo dục STEM theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 2643/SGDĐT-GDPT ngày 19/8/2020 của Sở GDĐT. Cụ thể như sau:

1. *Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường*

a. Đối với lớp 6

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường được thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường (Công văn 5512); các phụ lục thống nhất chung của PGD.

- Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục lớp 6: Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, trong đó quy định tổng số tiết trong một năm học cho mỗi môn học, hoạt động giáo dục. Chủ động bố trí thời gian triển khai kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; lưu ý việc tổ chức triển khai kế hoạch giáo dục một số môn học, hoạt động giáo dục sau:

\* Môn Lịch sử và Địa lí

- Chương trình môn Lịch sử và Địa lí bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được thiết kế theo mạch nội dung riêng, trong đó nhiều nội dung dạy học liên quan được bố trí gần nhau để hỗ trợ nhau; nội dung Lịch sử tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Địa lí và nội dung Địa lí tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Lịch sử. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên, nhà trường phân công giáo viên dạy học các nội dung của chương trình phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để giáo viên đáp ứng yêu cầu về chuyên môn đảm nhận việc dạy học toàn bộ chương trình môn học.Các phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỷ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (Theo chỉ đạo của bộ phận Giáo vụ Sở, tỉ lệ đảm bảo 50/50 tại bài kiểm tra cuối kỳ).

\* Môn Khoa học tự nhiên

- Chương trình môn Khoa học tự nhiên bao gồm các chủ đề: Chất và sự biến đổi của chất, Vật sống, Năng lượng và sự biến đổi, Trái Đất và bầu trời. Các chủ đề được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lí, quy luật chung của thế giới tự nhiên. Nhà trường đã phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên, đồng thời xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để giáo viên đáp ứng yêu cầu về chuyên môn đảm nhận việc dạy học các chủ đề hoặc toàn bộ chương trình môn học.

- Kế hoạch dạy học môn học được các bộ phận, tổ nhóm chuyên môn xây dựng phù hợp với logic sắp xếp các chủ đề của chương trình môn học và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường. Căn cứ vào điều kiện thực tế, nhà trường tổ chức dạy học đồng thời các chủ đề trong từng học kì, bảo đảm tính khoa học, sư phạm, phù hợp với nội dung môn học.

- Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỷ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

\* Môn Tin học

Căn cứ Thông tư 20/2021/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018. Nhà trường đủ điều kiện CSVC, đội ngũ giáo viên để triển khai chương trình môn Tin học lớp 6 theo chương trình GDPT 2018. Lớp 7 tiếp tục học theo chương trình Tin học - môn tự chọn và lớp 8 môn Tin đồng thời là môn Nghề tự chọn.

\* Nội dung giáo dục của địa phương

- Nội dung giáo dục của địa phương bao gồm những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp,... của địa phương. Căn cứ vào nội dung giáo dục của địa phương, đ/c Hiệu trưởng đã phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực của giáo viên.

- Kế hoạch dạy học Nội dung giáo dục của địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

- Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

Tuy nhiên, do Tài liệu GDĐP của HN chưa kịp hoàn thành và tập huấn cho GV, nên yêu cầu các đ/c được phân công căn cứ vào các tài liệu Giáo dục TLVM, LSĐP Hà Nội, Địa lí ĐP Hà Nội, ATGT... xây dựng KH và tổ chức DH nội dung GDĐP theo tuần/tháng phù hợp với điều kiện thực tiễn đến khi có Tài liệu và tổ chức tập huấn.

\* Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệm

- Chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bao gồm các nội dung hoạt động được tổ chức trong và ngoài nhà trường với các hình thức hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ và được phân phối như sau: 1 tiết/tuần là sinh hoạt dưới cờ, 1 tiết/tuần là sinh hoạt lớp. Các tiết còn lại có thể gộp lại để xây dựng thành các buổi tổ chức các hoạt động giáo dục theo chủ đề cho học sinh. Không nhất thiết phân phối đều 3 tiết/tuần. Đảm bảo tổng số tiết/ năm là 105 tiết.

- Kế hoạch tổ chức các hoạt động được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức cho học sinh thực hiện các hoạt động trong và ngoài nhà trường.

- Cán bộ quản lí, giáo viên được phân công tổ chức hoạt động nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với hoạt động đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

\* Môn học tự chọn:

Năm học 2021 – 2022, nhà trường Tổ chức môn học tự chọn là Ngoại ngữ 2 Tiếng Nhật đối với 2 lớp của Khối 6 (6E, 6G). Trong đó học sinh học 3 tiết/tuần; 2 tiết GV người Việt, 1 tiết GV bản địa.

\* Các môn học còn lại: Thực hiện theo hướng dẫn chuyên môn

b. Đối với các lớp từ lớp 7 đến lớp 9:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục theo hướng sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình hiện hành, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học, trong đó có các nhiệm vụ học tập có thể giao cho học sinh thực hiện ở nhà hoặc trực tuyến, chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19 và các tình huống bất thường khác.

- Tiếp tục tổ chức dạy học 02 buổi/ngày đối với Khối 6,7; dạy thêm học thêm đối với Khối 8,9. Nội dung dạy học và hoạt động giáo dục tăng cường cần tập trung vào việc phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp với năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học...

- Đối với các môn Ngoại ngữ, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp đáp ứng lộ trình triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao; tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao, chọn học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp.

*2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh*

a. Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo hướng dẫn của Bộ GDDT và Công văn số 10801/SGDĐT-GDTrH ngày 31/10/2014 của Sở GDĐT. Cụ thể:

- Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành 04 hoạt động học gồm: Mở đầu, Hình thành kiến thức mới, Luyện tập, Vận dụng

- Mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện (sử dụng sách giáo khoa, thiết bị dạy học, học liệu phù hợp theo nội dung hoạt động với câu hỏi/lệnh rõ về mục đích, cách thức thực hiện như đọc, nhìn, nghe, nói, làm và yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành) và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

b. Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh THCS; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học một số môn học phù hợp Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Hoàn thành việc chỉnh sửa, bổ sung và tiếp tục giảng dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh; đưa vào giảng dạy đại trà tài liệu Giáo dục An toàn giao thông cho học sinh Hà Nội.

*3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.*

a.Việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS theo quy định

- Với lớp 6: Thực hiện nghiêm túc theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 của của Bộ GDĐT.

- Với lớp 7,8,9: Tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT; lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014, Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT. Tổ, Nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành theo Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ; Công văn số 2786/SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học.

b. Đẩy mạnh việc duy trì và giữ vững chất lượng đại trà, quan tâm đến giáo dục mũi nhọn; coi trọng việc giúp đỡ học sinh học tập yếu, kém. Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Việc đánh giá này phải được thể hiện trong giáo án và lưu giữ minh chứng.

c. Việc kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục theo Công văn số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra theo các mức độ Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao.

Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao của các kiến thức, kĩ năng được sử dụng.

Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

Trong thời gian học sinh học trực tuyến, giáo viên tiến hành kiểm tra đánh giá để lấy điểm thường xuyên, định kỳ bằng hình thức trực tuyến qua phần mềm Azota, Google form … đảm bảo đúng các quy định về kiểm tra trực tuyến.

d. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để tiếp tục triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

*4. Nâng cao chất lượng dạy học qua internet, trên truyền hình*

a) Xây dựng kế hoạch [dạy học trực tuyến](https://giaoduc.net.vn/gdvn-post211605.gd) và triển khai thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình theo hướng dẫn tại Công văn số 1061/BGDĐT-GDTH ngày 25/3/2020 và Thông tư số 09/2021/TT- BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên. Lưu ý như sau:

- Hoạt động dạy học trực tuyến được thực hiện theo các bài học hoặc chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm sự tương tác giữa giáo viên và học sinh trong quá trình dạy học.

- Học sinh học tập trực tuyến thực hiện các hoạt động chính sau: tham dự giờ học trực tuyến do giáo viên tổ chức; thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên; khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đối với giáo viên và các học sinh khác.

- Giáo viên dạy học trực tuyến thực hiện các hoạt động chính sau: tổ chức giờ học trực tuyến để giảng bài và hướng dẫn học sinh học tập; giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh.

- Tổ chức dạy học trực tuyến (tiến tới sử dụng tài khoản Zoom cố định cho từng lớp học hoặc có kế hoạch chuyển sang phần mềm Ms Teams ) thay thế dạy học trực tiếp trong thời gian học sinh không đến trường để học tập vì lý do bất khả kháng.

b) Kiểm tra, đánh giá trong dạy học trực tuyến

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên kết quả học tập trực tuyến của học sinh được thực hiện trong quá trình dạy học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong dạy học trực tuyến thực hiện theo quy định về kiểm tra, đánh giá thường xuyên của Bộ.

- Kiểm tra, đánh giá định kỳ kết quả học tập trực tuyến của học sinh được thực hiện trực tiếp theo quy định về kiểm tra, đánh giá định kỳ của Bộ. Trường hợp học sinh không thể đến trường tại thời điểm kiểm tra, đánh giá định kỳ vì lý do bất khả kháng, việc tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ được thực hiện bằng hình thức trực tuyến; nhà trường quyết định lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá định kỳ theo quy định, bảo đảm việc kiểm tra, đánh giá, chính xác, công bằng, khách quan, trung thực.

c) Học liệu dạy học trực tuyến: Yêu cầu đảm bảo:

- Được xây dựng theo chương trình giáo dục phổ thông, bao gồm: bài giảng đa phương tiện; hướng dẫn thí nghiệm, thực hành; phần mềm mô phỏng; hệ thống câu hỏi, bài tập luyện tập và kiểm tra, đánh giá; tài liệu tham khảo, bổ trợ theo quy định của Bộ.

- Phù hợp với nội dung bài học, chủ đề học tập và hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm và phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hoá, đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc; được tổ chuyên môn thông qua và được Hiệu trưởng phê duyệt.

- Thời gian quy định cho mỗi bài học phải bảo đảm sự phù hợp để học sinh tự truy cập vào bài học, thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự với sự theo dõi, giám sát, hỗ trợ, đánh giá của giáo viên.

d) Tiếp tục hướng dẫn học sinh tham gia các bài học trên truyền hình phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường; tăng cường kết hợp học qua truyền hình với việc dạy học trực tiếp tại trường.

*5. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong giáo dục THCS*

Đẩy mạnh triển khai hoạt động giáo dục STEM theo hướng dẫn Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT; Công văn số 2643/SGDĐT- GDPT ngày 19/8/2020 của Sở GDĐT. Các môn Khoa học tự nhiên (đối với lớp 6), Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ rà soát chương trình, xây dựng các bài học STEM đối với những tiết, bài phù hợp. Khuyến khích các trường tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM, hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật trong năm học. Việc tổ chức giáo dục STEM bảo đảm chất lượng, hiệu quả, không hình thức, quá tải đối với giáo viên và học sinh.

Cử giáo viên tham gia lớp tập huấn chuyên sâu về STEM và có Kế hoạch phổ biến, tập huấn cho nhóm Lý, Hóa, Sinh…

***6. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp***

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Chính phủ; Kế hoạch số 1223/KH-BGDĐT ngày 28/12/2019 của Bộ GDĐT, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

1. *Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục*

Trong điều kiện thuận lợi, nhà trường xây dựng kế hoạch nhằm tạo điều kiện cho GV, HS hợp tác, giao lưu với các Tổ chức quốc tế, trường học của nước bạn, tạo cơ hội giao lưu trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục cho học sinh, giáo viên.( tổ chức Tình nguyện vì hòa bình Việt Nam VFP)

III. Tích cực chuẩn bị triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới

Tiếp tục thực hiện Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 về việc hướng dẫn triển khai Chương trình GDPT 2018, trong đó tập trung:

1. ***Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa***

Thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 7 theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT và hướng dẫn của Sở GDĐT. Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa.

***2. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục***

a. Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng theo quy định. Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên của nhà trường theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ và gửi về Phòng GDĐT vào ngày 07/10/2021**.**

Tiếp tục tạo điều kiện về thời gian, bố trí thời khóa biểu hợp lý để các đồng chí chưa đạt chuẩn về bằng cấp được theo học các lớp ĐH và học lên Thạc sĩ….

b. Tham gia tập huấn giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở GDPT cốt cán và đại trà các mô đun theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT ngày 04/12/2019 và Kế hoạch số 41/KH-BGDĐT ngày 22/01/2020 của Bộ GDĐT. Triển khai bồi dưỡng đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường theo quy định tại Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019; Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT. Gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường theo Công văn số 3587/BGDĐT-GDTrH ngày 20/08/2019.

c. Bảo đảm hệ thống quản lý học tập (LMS) và cấp tài khoản cho tất cả giáo viên, cán bộ quản lý để thực hiện các nội dung tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán và đại trà triển khai Chương trình GDPT 2018 và tổ chức thực hiện các chương trình thường xuyên theo quy định của Bộ GDĐT.

IV. Đổi mới công tác quản lý

1. Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, tổ chức tốt Hội nghị viên chức đầu năm học và thông qua các qui định của Bộ, Sở GDĐT; thống nhất các quy chế của đơn vị, qui định thu chi tài chính,... trên tinh thần tự chủ và gắn với tự chịu trách nhiệm của Hiệu trưởng. Tự chủ xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường từ tổ chuyên môn, báo cáo Phòng GDĐT xác nhận, linh hoạt áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục, các phương pháp dạy học tiên tiến.

Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra các cấp dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Tham gia kì thi học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa, các môn khoa học, các cuộc thi quốc gia và quốc tế (nếu có), thi Olympic lớp 8 cấp huyện. Phòng GDĐT ra đề rà soát chất lượng môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh cho học sinh lớp 9 (tháng 3-4/2022), kiểm tra cuối kì với các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Hóa học lớp 9, tổ chức chấm chéo và rút kinh nghiệm cũng như việc chuẩn bị tốt về kiến thức, kĩ năng cho học sinh. Quan tâm đến việc tiếp tục đổi mới phương thức tuyển sinh lớp 10 THPT.

3. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo Chương trình GDPT 2018.

Phát huy, nhân rộng mô hình “Ngày chuyên môn”/tháng. Cập nhật, ghi chép sổ sinh hoạt nhóm chuyên môn theo hướng dẫn của phòng GDĐT. Đánh giá đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 10801/SGDĐT-GDTrH ngày 31/10/2014 của Sở GDĐT.

Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh trên trang mạng "Trường học kết nối" và hình thức học tập trực tuyến các môn văn hóa cấp THCS trên hệ thống Hanoi Study.

4. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 và Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

5. Cán bộ quản lý làm tốt công tác quản lý trên tinh thần “Bám sát cơ sở - Kỷ cương trong quản lý - Thực chất trong đánh giá”, tích cực tham gia dự giờ thăm lớp và trực tiếp chỉ đạo các hoạt động dạy và học. Tăng cường kiểm tra hoạt động dạy học, giáo dục của các nhà trường;

**6.** Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp huyện môn Ngữ văn, Lịch sử, Hóa học trong học kì II.

7. Tiếp tục rà soát, đánh giá năng lực giáo viên tiếng Anh; tổ chức bồi dưỡng tăng cường năng lực giáo viên ngoại ngữ theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT, nâng chuẩn giáo viên tiếng Anh THCS theo Kế hoạch 28/KH- UBND ngày 23/01/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố và các Công văn hướng dẫn của Sở GDĐT đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục Hà Nội.

Xây dựng và thực hiện đề án Dạy bổ trợ và tăng cường ngoại ngữ cho HS các khối lớp trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh; dạy môn tự chọn Ngoại ngữ 2 (Tiếng Nhật) đối với học sinh 2 lớp khối 6.

8. Tăng cường viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của trường; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong nhà trường và địa phương.

9. Quản lí, phối hợp hoạt động của Ban đại diện CMHS theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; phối hợp với CMHS tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh; quản lí chặt chẽ việc tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường; quản lí các khoản tài trợ theo qui định hiện hành.

10. Chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện Thông tư 16/2019/TT-BGDĐT về xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng, xây dựng kế hoạch thực hiện đề án đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho Chương trình Giáo dục phổ thông thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; Tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng thiết bị trong nhà trường, nâng cao hiệu quả đầu tư sử dụng nguồn ngân sách.

11. Tiếp tục công tác quản lý theo quy trình ISO đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.

V. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng theo quy định tại Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ GDĐT; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc tạo nên phong trào thi đua dạy tốt - học tốt trong nhà trường. Cải tiến công tác thông tin hai chiều thông qua việc sử dụng hiệu quả Internet.

2. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

**C. CHỈ TIÊU - BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022**

**1. Duy trì sĩ số và phổ cập giáo dục:**

**a. Chỉ tiêu: Xếp loại Tốt**

- Không có học sinh bỏ học.

- Đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3.

- Huy động 100% HS tốt nghiệp lớp 5 đúng độ tuổi trên địa bàn ra lớp.

**b. Biện pháp:**

- Tham mưu với UBND TT Trâu Quỳ kiện toàn, củng cố Ban chỉ đạo PCGD; thực hiện nghiêm túc việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD các cấp; tích cực huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học.

- Áp dụng phần mềm quản lý dữ liệu phổ cập giáo dục, chống mù chữ.

- Tiếp tục phối hợp với địa phương tuyên truyền vận động 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp; phối hợp chặt chẽ với ngành học Giáo dục thường xuyên, vận động số học sinh đã bỏ học hoặc chưa tốt nghiệp THCS ra học tại các lớp BT THCS; vận động số học sinh không được lên lớp tiếp tục học lại; huy động 100% học sinh tốt nghiệp tiểu học vào học lớp 6.

- Quản lý chặt chẽ sĩ số học sinh hàng ngày, phát hiện kịp thời và có biện pháp cụ thể nhằm ngăn chặn hiện tượng học sinh nghỉ học không phép, bỏ tiết thường xuyên, đảm bảo không có học sinh bỏ học.

**2. Giáo dục đạo đức-HĐNGLL-HĐ ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống:**

**a. Chỉ tiêu: Xếp loại Tốt**

- Tỷ lệ HS xếp loại đạo đức Tốt cuối năm: Trên 92%

- Tỷ lệ HS xếp loại đạo đức Khá cuối năm: Trên 7%

- Không có học sinh yếu về đạo đức.

- Các chương trình hoạt động ngoại khóa, GDKN sống được tổ chức thiết thực, hiệu quả.

**b. Biện pháp:**

- Đoàn THCS Hồ chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong của trường thực hiện tốt việc tổng kết thi đua, giáo dục nề nếp kết hợp với các hoạt động sinh hoạt tập thể vui tươi, lành mạnh, bổ ích dưới cờ vào đầu tuần mỗi buổi sáng thứ hai.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp lồng ghép vào các buổi sinh hoạt lớp thực hiện thi đua theo chỉ tiêu đề ra.

- Xây dựng chương trình, kế hoạc tổ chức hoạt động ngoại khóa phù hợp với kế hoạch giáo dục chung và điều kiện thực tế của địa phương, của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch giáo dục KNS trong mô hình buổi 2/ ngày và trong các tiết học có lồng ghép giáo dục kĩ năng sống.

Phối hợp chặt chẽ với CMHS cùng các lực lượng giáo dục của thị trấn, đặc biệt là Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, lớp trong công tác giáo dục học sinh.

**3. Chất lượng văn hóa:**

***a. Chỉ tiêu: Xếp loại Tốt***

- Tỷ lệ học sinh xếp loại Giỏi: > 44%

- Tỷ lệ học sinh xếp loại Khá: > 30%

- Tỷ lệ học sinh yếu: < 2%.

- Không có học sinh kém về văn hóa.

***b. Biện pháp:***

Chú trọng quản lý, chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với định hướng phát triển năng lực học sinh trong giảng dạy hàng ngày.

Tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh khá giỏi kết hợp tổ chức phụ đạo, bồi dưỡng học sinh TB, học sinh yếu ngay từ đầu năm học.

**4. Phong trào giáo viên giỏi**

**a. Chỉ tiêu: Xếp loại Tốt**

- Tham gia đủ số lượng giáo viên theo quy định. Phấn đấu giáo viên tham dự thi Thành phố đạt giải chính thức.

- Tất cả giáo viên dự thi có giờ dạy Giỏi và đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi.

**b. Biện pháp:**

- Lựa chọn đúng giáo viên có năng lực, phẩm chất dự thi GVG. Tập trung bồi dưỡng có hiệu quả với GV dự thi nhất là giáo viên dự thi cấp Thành phố.

- BGH tăng cường dự giờ, góp ý, bồi dưỡng nâng cao chất lượng giờ dạy giáo viên nói chung, nhất là với giáo viên dự thi nói riêng.

- Các tổ nhóm chuyên môn tích cực, chủ động trong việc bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ. Tập trung bồi dưỡng, hỗ trợ giáo viên dự thi đạt kết quả tốt.

**5. Phong trào học sinh giỏi**

**a. Chỉ tiêu: Xếp loại Tốt**

- Phấn đấu duy trì kết quả cao tương đương năm học 2019-2020 trong các kỳ thi HSG các môn VH và KH cấp thành phố.

- Giữ vững thành tích về TDTT và thành tích các kỳ thi khác do ngành tổ chức.

**b. Biện pháp:**

- Tiếp tục thực hiện việc kết hợp bồi dưỡng tại chỗ với việc tạo điều kiện để học sinh trong đội tuyển đạt thành tích tốt nhất.

- Hướng dẫn, động viên và tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh tham gia các kỳ thi do ngành và các tổ chức khác phát động.

- Củng cố, tăng cường CSVC phòng máy tính, đường truyền Internet đảm bảo các điều kiên tốt nhất cho học sinh học tập và tham gia các kỳ thi qua mạng.

**6. Tốt nghiệp THCS**

**a. Chỉ tiêu: Xếp loại Tốt**

- Tỉ lệ tốt nghiệp THCS của trường ≥ tỉ lệ tốt nghiệp toàn huyện.

- Hồ sơ của hội đồng xét TNTHCS gửi về PGD đầy đủ, đúng hạn.

- Dữ liệu xét TN trên phần mềm chính xác.

**b. Biện pháp:**

- Phối hợp với CMHS tập trung, tạo điều kiện tốt nhất trong công tác giáo dục, trong việc học và tự học của học sinh lớp 9.

- Chú ý, tăng cường bồi dưỡng học sinh yếu

- Gắn trách nhiệm của GVCN, GVBM với việc nâng cao chất lượng học tập, rèn đạo đức cho HS lớp 9.

**7. Tuyển sinh THPT**

**a. Chỉ tiêu: Xếp loại Tốt**

- Dữ liệu TS-THPT hoàn toàn chính xác sau khi in “Phiếu báo thi”.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo chính xác, đúng lịch của PGD.

- Xếp thứ tự từ 1 đến 5 trong toàn huyện.

**b. Biện pháp:**

- Có biện pháp đảm bảo VP, GVCN thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ trong đảm bảo quản lý chính xác kịp thời thông tin học sinh.

- Thực hiện phân loại và tổ chức bồi dưỡng kiến thức theo năng lực học sinh ngay từ đầu năm học.

- Chú trọng quan tâm đến chất lượng học tập, rèn luyện với học sinh lớp 9. Tăng cường các biện pháp chỉ đạo ôn tập với học sinh lớp 9 theo định hướng đổi mới thi tuyển sinh THPT ngay từ đầu năm học.

**8. Công tác quản lý, chỉ đạo của BGH**

**a. Chỉ tiêu: Xếp loại Tốt**

- Xây dựng đầy đủ kế hoạch chỉ đạo, quy chế hoạt động của nhà trường đảm bảo đúng thể thức văn bản.

- Kế hoạch hoạt động được xây dựng cụ thể, rõ từng nội dung công việc và thời gian thực hiện.

- Đảm bảo chất lượng trong công tác chỉ đạo các hoạt động giáo dục, đổi mới phương pháp, sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu, kém…

- Sắp xếp hồ sơ, sổ sách khoa học.

**b. Biện pháp:**

- Xây dựng quy chế tổ chức các hoạt động của nhà trường đảm bảo đúng thẩm quyền, có chất lượng

- Các kế hoạch hoạt động được xây dựng cụ thể đổi với các chương trình hoạt động trên cơ sở đó phân công chỉ đạo các bộ phận chuyên môn làm tốt công việc thuộc phạm vi của mình.

- Chỉ đạo bộ tổ, nhóm chuyên môn: Thường xuyên kiểm tra đôn đốc đảm bảo số buổi sinh hoạt, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm theo đúng quy định; mọi hồ sơ sổ sách hoàn thiện hết các thủ tục hành chính, sắp xếp khoa học;

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chuyên đề đổi mới dạy học theo định hướng phát triển năng lực của học sinh và các chuyên đề dạy học theo chủ đề; Tham gia sinh hoạt trực tuyến có hiệu quả.

- Có kế hoạch và tổ chức triển khai bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu, kém ngay từ đầu năm học.

**9. Công tác kiểm tra nội bộ**

**a. Chỉ tiêu: Xếp loại Tốt**

- Xây dựng kế họach tự kiểm tra nội bộ theo đúng yêu cầu của PGD, của UBND Huyện. Có sơ kết, đánh giá công tác tự kiểm tra nội bộ nhà trường.

- Thông tin báo cáo đúng kì hạn

- Đảm bảo chất lượng công tác tự kiểm tra.

- Lưu đầy đủ các loại hồ sơ và sắp xếp khoa học.

**b. Biện pháp:**

- Phân công cán bộ kiêm nhiệm phụ trách kiểm tra công vụ nhằm đôn đốc và phối kết hợp với các bộ phận, cá nhân tổ chức việc tự kiểm tra và kiểm tra theo kế hoạch và nội dung đặt ra.

- Thực hiện sơ kết, đánh giá công tác tự kiểm tra nội bộ nhà trường ngay sau mỗi đợt kiểm tra và trong đánh giá cuối tháng, cuối kỳ và cuối năm;

**10. Công tác tổ chức cán bộ, xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ**

**a. Chỉ tiêu: Xếp loại Tốt**

**b. Biện pháp:**

- Đảm bảo định mức biên chế lao động, cơ cấu môn dạy, vị trí việc làm nhân viên theo cấp học, theo biên chế giao của huyện; có quyết định phân công nhiệm vụ đội ngũ cụ thể, rõ ràng, hợp lý.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời minh mạch các chế độ chính sách của Nhà nước đối với đội ngũ.

- Lập và quản lý hồ sơ viên chức, lao động hợp đồng đầy đủ, khoa học

- Thực hiện nghiêm túc, chính xác, đúng thời hạn chế độ báo cáo công tác tổ chức (XD kế hoạch biên chế, xét đề nghị nâng bậc lương,. . .) theo yêu cầu của UBND huyện, Phòng Giáo dục vào đào tạo; duy trì tốt phần mềm quản lý nhân sự điện tử ngành GD&ĐT.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ (bồi dưỡng TX, bồi dưỡng theo chuyên đề, . .; bố trí sắp xếp CB,GV tham dự đào tạo nâng chuẩn về chuyên môn, ... )

- Tỉ lệ giáo viên trình độ chuyên môn trên chuẩn ≥ tỉ lệ trên chuẩn của cấp học thuộc huyện.

- Thực hiện nghiêm túc, tốt công tác đánh giá chuẩn nghề nghiệp đối với giáo viên, chuẩn CBQL; đánh giá cán bộ, công chức, lao động hợp đồng của năm học; báo cáo kết quả đúng mẫu, đúng thời gian qui định của Phòng Giáo dục.

- Thực hiện tốt, đúng qui trình của UBND Huyện, Huyện ủy về công tác kiểm điểm đánh giá CBQL hết nhiệm kỳ, công tác rà soát, xây dựng nguồn qui hoạch CBQL, lãnh đạo khối giáo dục.

**11. Cơ sở vật chất - Khung cảnh sư phạm**:

***a) Chỉ tiêu***:

- Các phòng học, phòng chức năng đảm bảo điều kiện ánh sáng phù hợp đáp ứng các yêu cầu giáo dục toàn diện cho học sinh

- Bảo quản, khai thác và sử dụng cơ sở vật chất có hiệu quả, đúng mục đích.

- Khung cảnh sư phạm sáng, xanh, sạch, đẹp.

***b) Biện pháp***:

- Thường xuyên giáo dục học sinh có ý thức trong việc chăm lo, giữ gìn CSVC trường, lớp học.

- Đoàn Đội tăng cường các biện pháp kết hợp việc phân công khu vực với việc đánh giá kết quả giữ gìn cảnh quan môi trường của mỗi lớp, mối chi đội.

- Phối hợp chặt chẽ với CMHS và chính quyền địa phương trong công tác xây dựng CSVC, khung cảnh sư phạm trong và ngoài nhà trường

- Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện trong mối quan hệ giữa CBGV với học sinh, phụ huynh; giữa học sinh với học sinh…

- Phối hợp tốt với các tổ chức, chính quyền địa phương tăng cường giáo dục các giá trị văn hóa dân tộc, lịch sử, truyền thống cách mạng.

**12. Quản lý, sử dụng trang thiết bị, ĐDDH, hoạt động thư viện**

**a. Chỉ tiêu: Xếp loại Tốt**

- Thực hiện đầy đủ các nội dung, yêu cầu theo hướng dẫn của Sở và Phòng GD&ĐT.

- Việc sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học của giáo viên được theo dõi, thống kê hàng tháng.

- Thư viện đạt chuẩn trở lên.

- Các hoạt động về công tác thư viện (Kế hoạch; bài tuyên truyền giới thiệu sách; hoạt động của HS và GV như đọc sách trên thư viện, buổi tuyên truyền giới thiệu sách... phải được lưu lại bằng hình ảnh hoặc các đoạn video) đầy đủ, chi tiết, rõ ràng và được cập nhật hàng tháng trên Website của trường.

**b. Biện pháp:**

- Các nội dung công tác Thư viện – Thiết bị - ĐDDH – CNTT đều có kế hoạch hoạt động đầy đủ và chi tiết.

- Việc triển khai hoạt động được thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra và được theo dõi, thống kê hàng tháng và được công khai trên website của trường.

**13. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học:**

**a. Chỉ tiêu: Xếp loại Tốt**

- Kế hoạch hoạt động và ứng dụng CNTT đầy đủ và chi tiết

- Việc ứng dụng CNTT trong dạy học được theo dõi, thống kê hàng tháng và lưu tại trường.

- Hoạt động CNTT của trường đảm bảo theo hướng dẫn của PGD, có chất lượng.

- Đảm bảo chất lượng tin bài và chất lượng tin bài đăng lên cổng thông tin của nhà trường theo đúng qui chế.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học nhất là dạy học trực tuyến.

**b. Biện pháp:**

- Thường xuyên thực hiện tốt việc bảo trì, bảo dưỡng các trang thiết bị CNTT, mạng Internet đảm bảo đáp ứng mọi yêu cầu của công tác quản lý và trong dạy, học của GV và học sinh.

- Thành lập, quy định rõ trác nhiệm của tổ công tác CNTT cũng như trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân trong nhà trường.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng, nhân rộng hiệu quả và chất lượng việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy và các lĩnh vực chuyên môn thông qua các chuyên đề, hội thảo.

**14. Quản lý tài chính, huy động XHH giáo dục**

**a. Chỉ tiêu: Xếp loại Tốt**

- Thực hiện thu chi ngân sách nhà nước đảm bảo công khai, dân chủ.

- Chấp hành đúng các quy định về thu, chi, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí theo đúng chế độ hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc các khoản thu, chi, các khoản đóng góp tự nguyện theo quy định.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, kế toán theo Luật Ngân sách, Luật kế toán (xây dựng dự toán, quyết toán, hồ sơ sổ sách, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công, thực hiện công khai tài chính theo quy định)

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo.

- Thực hiện tốt, đúng quy trình công tác xã hội hóa, huy động được nguồn lực từ các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp để xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị để phát triển giáo dục - đào tạo.

- Không để xảy ra tình trạng lạm thu, thất thoát tài sản trong nhà trường.

- Không có đơn thư tố cáo khiếu nại về các khoản thu, chi.

**b. Biện pháp:**

- Giao trách nhiệm cụ thể đối với bộ phận tài vụ trong việc tham mưu, giúp thủ trưởng trong công tác quản lý tài sản, tài chính và công tác XHH giáo dục.

- Có biện pháp đảm bảo sự phối hợp tốt giữa các bộ phận trong nhà trường trong thực hiện nhiệm vụ thu, chi cũng như công tác vận động XHH.

- Thực hiện công khai, dân chủ trong công tác tài chính cũng như các chủ trương vêg công tác XHH giáo dục để tập thể, các tổ chức và cá nhân trong trường làm tốt công tác giám sát các nội dung thu chi, XHH theo quy định của pháp luật.

**15. Công tác pháp chế-CCHC, văn phòng, kế hoạch-thống kế báo cáo**

**a. Chỉ tiêu: Xếp loại Tốt**

**b. Biện pháp:**

- Thành lập và duy trì kiện toàn Ban phổ biến giáo dục pháp luật; Có xây dựng kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho CBGVCNV, học sinh và tổ chức thực hiện.

- Xây dựng và duy trì khai thác sử dụng tủ sách pháp luật

- Xây dựng kế hoạch thực hiện cải cách hành chính của trường.

- Xây dựng Quy tắc ứng xử văn hóa của đơn vị gắn với thực hiện kỷ cương hành chính và tổ chức tuyên truyển, triển khai thực hiện tốt,

- Công khai các thủ tục hành chính hoặc hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực liên quan đơn vị giải quyết.

- Xây dựng, công khai và tổ chức thực hiện quy trình giải quyết công việc nội bộ của nhà trường.

- Thực hiện báo cáo thống kê định kỳ nghiêm túc, kịp thời, đầy đủ, chính xác (đúng mẫu), chất lượng theo yêu cầu của Sở Giáo dục và đào tạo Hà Nội, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Có xây dựng Quy chế công tác văn thư, lưu trữ của trường và tổ chức thực hiện;

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác văn thư lưu trữ của trường và tổ chức thực hiện .

- Lập sổ quản lý văn bản đi- đến được cập nhật đầy đủ, khoa học; quản lý con dấu của đơn vị đúng qui đinh

- Chất lượng văn bản hành chính đảm bảo đúng thể thức, thẩm quyền ban hành.

- Hồ sơ, tài liệu của đơn vị được sắp xếp, lưu trữ khoa học, gọn gàng, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường.

**16. Thực hiện quy chế dân chủ, quy chế công khai, phòng chống tham nhũng**

1. **Chỉ tiêu: Xếp loại Tốt**

**b. Biện pháp:**

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phố biến các văn bản của Nhà nước, của Ngành về thực hiện dân chủ, công khai, phòng chống tham nhũng đối với đơn vị trường học; các qui định cán bộ, viên chức , lao động được biết, được bàn, được tham gia, giám sát tới 100% đội ngũ.

- Kiện toàn BCĐ thực hiện Qui chế dân chủ, qui chế công khai và thực hiện có chất lượng; Xây dựng kế hoạch thực hiện Qui chế dân chủ, qui chế công khai của trường; Ban hành các qui định thực hiện dân chủ của đơn vị đúng qui trình, đúng thẩm quyền, có chất lượng và thực hiện nghiêm túc các qui định ban hành.

- Thực hiện nghiêm túc công tác lập biểu và công khai các nội dung theo qui định của nhà nước, của ngành và lữu trữ đầy đủ, khoa học.

- Không có đơn thư, khiếu nại, tố cáo hoặc có nhưng không đúng sự thật

**17. Công tác an toàn trường học, công tác y tế, hoạt động Hội, Đội, Đoàn, văn nghệ, TDTT**

1. **Chỉ tiêu: Xếp loại Tốt**

- Công tác Đoàn, Đội: Xếp loại Tốt; Liên đội: VMXS cấp Thành phố; Chi đoàn: VMXS

- Công tác Chữ thập đỏ: Xếp loại Tốt

- BHYT: ( 100% học sinh tam gia); BHTT: (99% học sinh tam gia);

- Công tác Văn – Thể - Mỹ: Xếp loại Tốt

- Trường học được công nhận là trường học an toàn.

- Phong trào trường học thân thiện, HS tích cực: Xếp loại Tốt

- Không có trường hợp nào bị TNTT hoặc mất an toàn, an ninh trường học.

**b. Biện pháp:**

- Tham gia đầy đủ các Hội thi, Hội diễn, HKPĐ, các hoạt động TDTT, các cuộc thi vẽ tranh do các cấp phát động (cấp Trường, cấp huyện, cấp TP) và đạt giải từ cấp huyện trở lên

- Y tế: Tăng cường trang thiết bị y tế đảm bảo theo yêu cầu; thực hiện nghiêm túc các quy định, các hoạt động của y tế trường học; thường xuyên chăm lo giữ gìn VSMT.

- Chữ thập đỏ: Thực hiện tốt việc phát hiện, quan tâm chăm sóc những đối tượng khó khăn cần giúp đỡ; làm tốt công tác vận động tham gia hiến máu nhân đạo theo kế hoạch chung

- Thực hiện thường xuyên việc tổ chức tuyên truyền và giáo dục; đảm bảo không có trường hợp nào bị TNTT hoặc mắc các TNXH trong nhà trường

- Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng trong và ngoài nhà trường đảm bảo môi trường an ninh, an toàn cho học sinh và CBGVNV.

**18. Phối hợp với công đoàn tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động, thực hiện công tác thi đua khen thưởng**

**a. Chỉ tiêu:** Xếp loại Tốt

- Xây dựng quy chế phối hợp đảm bảo hiệu quả, gắn với thực tiễn của nhà trường.

- Có kế hoạch thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

- Có xây dựng quy định mức chi thi đua, khen thưởng.

- Tham gia, tổ chức các hoạt động phối hợp đảm bảo chất lượng (các hoạt động tham gia đạt giải cấp huyện trở lên)

- Không có đơn thư phản ánh về công tác thi đua, khen thưởng.

- Không có CB, GV, NV vi phạm chính sách Kế hoạch hóa gia đình.

**b. Biện pháp:**

- Công đoàn trường chủ động trong các hoạt động theo kế hoạch của tổ chức và của các cấp; Phối hợp tổ chức triển khai, quán triệt các văn bản qui định mới về công tác thi đua, khen thưởng của Nhà nước, của Ngành, của Huyện; cụ thể hóa, minh mạch các chỉ tiêu và tiêu chí đánh giá thi đua tới 100% cán bộ, viên chức;

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác thi đua khen thưởng; tổ chức phát động và đăng ký thi đua gắn với nhiệm vụ trọng tâm năm học, gắn với các đợt thi đua chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của Đất nước, Thủ đô, Ngành.

- Xây dựng và thực hiện Quy định về thi đua, khen thưởng của nhà trường đúng thẩm quyền, đúng Luật.

- Thực hiện nghiêm túc, chất lượng công tác xét duyệt thi đua, hoàn thiện hồ sơ đề nghị khen thưởng về PGD&ĐT đúng tiến độ thời gian, đúng mẫu qui định.

**D. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM THEO THÁNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung công việc** |
| 8-2021 | 1. Tham gia bồi dưỡng chuyên môn và tập huấn cho CBQL, giáo viên tại huyện.  2. Tham gia các cuộc tập huấn của Bộ, Sở, Phòng.  3. Đăng kí chuẩn PCGD - XMC các mức độ năm 2021.  4. Chuẩn bị các điều kiện cho ngày tựu trường và khai giảng năm học mới.  5.Xây dựng và hoàn thiện kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học bộ môn, phê duyệt các kế hoạch cho năm học mới.  6. Tổng kết năm học 2020-2021 và triển khai nhiệm vụ năm học 2021-2022.  7. Rà soát hoàn thiện báo cáo tự đánh giá và hệ thống minh chứng. |
| 9-2021 | 1. Khai giảng năm học mới. Thực hiện biên chế năm học từ 5/9/2021.Thực hiện giảng dạy tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT cho HS.  2. Hoàn thành báo cáo tự đánh giá gửi PGD và SGD .  3.Thi học sinh giỏi lớp 9 kì 1.  4. Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học.  5. Triển khai kế hoạch các cuộc vận động và tổ chức ký cam kết của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường.  6. Phát động tháng ATGT và tổ chức ký cam kết về PCMT, PCTP, phòng chổng dịch bệnh, GDTTATGT.  7. Thực hiện nghiêm túc tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học.  8. Họp Ban đại diện CMHS, triển khai các hoạt động.  9. Cập nhật số liệu trên phần mềm hệ thống PCGD.  10. Đăng kí danh hiệu thư viện trong năm học 2021-2022.  11. Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. |
| 10-2021 | 1. Tổ chức chuyên đề các bộ môn về thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng theo định hướng phát triển năng lực. Dạy đại trà tài liệu nếp sống TLVM theo lịch.  2. Phát động thi viết thư Quốc tế UPU lần thứ 51.  3. Tham gia giải chạy báo Hà Nội mới lần thứ 48.  4. Triển khai cuộc thi Nghiên cứu khoa học dành cho HS cấp huyện (nếu có).  5. Hội nghị CBVC các nhà trường. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học.  6. Gửi báo cáo đánh giá ngoài về SGD.  7. Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. |
| 11-2021 | 1. Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.  2. Tổ chức HKPĐ cấp trường, cấp Huyện.  3. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục ATGT theo lịch.  4. Thi học sinh giỏi lớp 9 vòng 2.  5.Nộp báo cáo và tổ chức sơ kết giữa kì 1 ( trước 15/11)  6. Kiểm tra chuyên đề một số mặt hoạt động, kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.  7. Đón đoàn công tác đánh giá ngoài của SGD.  8. Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. |
| 12-2021 | 1. Tổ chức kiểm tra định kỳ; Sơ kết các cuộc vận động; Dạy đại trà tài liệu nếp sống TLVM theo lịch.  2. Phát động tháng cao điểm phòng chống AIDS vào ngày 01/12/2020; Tổng kết công tác PCMT năm 2020 và triển khai kế hoạch năm 2021.  3. Tiếp đoàn kiểm tra của Sở, Phòng về công tác chuyên môn và PCGD.  4. Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.  5. Kiểm tra đổi mới SHCM, dạy học theo chuyên đề theo hướng dẫn tại công văn 10801/SGDĐT- GDTrH ngày 31/3/2014 và việc tự chủ trong kế hoạch dạy học của nhà trường. |
| 1-2022 | 1. Nộp báo cáo sơ kết học kỳ I, thực hiện biên chế học kỳ II.   1. Tổ chức thi HSG các môn văn hóa và khoa học, thi nghề phổ thông (nếu có).   3. Hoạt động ngoại khoá theo chủ điểm. Thực nghiệm tài liệu giáo dục địa phương lớp 7.  4. Tham dự HKPĐ cấp TP (nếu có).  5. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học và kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.  6. Tổ chức chuyên đề chuyên môn và khảo sát đánh giá ngoài.  7. Tổng kết công tác PCGD 2021 và triển khai kế hoạch năm 2022 |
| 2-2022 | 1. Tổ chức thi GVDG cấp huyện môn Ngữ văn, Lịch sử, Hóa học . Dạy đại trà tài liệu nếp sống TLVM và ATGT theo lịch.  2. Tham dự HKPĐ cấp TP (nếu có).  3. Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.  4. Tổ chức thảo luận về thực hiện CT-SGK các bộ môn lớp 6.  5. Nghỉ Tết nguyên đán |
| 3-2022 | 1. Tổ chức tốt “Tháng thanh niên” và kỷ niệm ngày 26/3.  2. Thi Olympic lớp 8 cấp huyện.  3. Thi Toán Hà Nội mở rộng - HOMC (nếu có)  4. Thi GVG cấp huyện  5. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học và kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.  6. Nộp báo cáo và tổ chức thi giữa HKII |
| 4-2022 | 1.Tiếp đoàn kiểm tra các cấp về công tác PCMT.  2. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học và kiểm tra nội bộ theo kế hoạch |
| 5-2022 | 1. Kiểm tra định kì ( bài cuối kỳ II); xét tốt nghiệp THCS; tổng kết năm học.  2. Tổng kết thực hiện các cuộc vận động.  3. Nộp kết quả điểm THCS (30/5). Xét tốt nghiệp THCS.  4.Tổ chức thảo luận về thực hiện CT-SGK các bộ môn lớp 6.  5. Chuẩn bị lựa chọn SGK lớp 7. |
| 6-2022 | 1. Nộp báo cáo tổng kết năm học (trước 11/6).   1. Thi tuyển sinh vào 10 - THPT.   3. Nộp các hồ sơ xét duyệt thi đua .  4. Triển khai kế hoạch hoạt động hè 2022.  5. Phát động tháng cao điểm PCMT và các TNXH, cao điểm là ngày 26/6/2021 - ngày toàn dân PCMT.  6. Hoàn thành việc lựa chọn SGK lớp 7 |
| 7-2022 | 1. Tổ chức hoạt động hè theo kế hoạch.  2. Triển khai các hoạt động bồi dưỡng giáo viên.   1. Triển khai công tác tuyển sinh lớp đầu cấp. |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT Gia Lâm (để b/c);  - BCHCĐ (để phối hợp);  - HP + GV,NV (để thực hiện);  - Lưu: VP. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Đỗ Thị Hải Yến** |